| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 39/2023/HSST
Ngày 18/7/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán-Chủ tọa pH tòa*: Ông Bùi Văn Lực.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Hà Giang và ông Lê Thanh Thu

***- Thư ký pH tòa***: Ông Trịnh Việt Phúc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia pH tòa***: Ông Nguyễn Ngọc Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 18/7/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 15/6/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 04/7/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H sinh năm 1974; tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm 10, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thế T (đã chết) và bà Lê Thị V; vợ Phạm Thị Th (đã ly hôn) và có 02 con. Tiền án không. Tiền sự không. Lịch sử bản thân ngày 25/10/2011 bị UBND xã K áp dụng biên pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 11/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 6.000.000 đồng về tội "Đánh bạc"; ngày 20/6/2012 bị UBND huyện Y ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 15/01/2021 bị Công an xã Chất Bình, huyện Kim Sơn xử phạt cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/3/2023 đến ngày 15/3/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Xuân H1 sinh năm 1978; địa chỉ xóm 2, xã K, huyện Y, Ninh Bình; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Mạnh S1; vắng mặt.
- Anh Hà Thứ S2; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Thanh S3; vắng mặt.
- Anh Đào Văn S4; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

H là đối tượng sử dụng ma tuý. Dịp tết nguyên đán năm 2022 H đi đến khu

vực cấu Non Nước thuộc địa phân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; gặp và mua của người không quen biết 01 túi ma túy với số tiền là 11.500.000 đồng. H mang về nhà chia thành nhiều túi nilon giấu ở phòng khách và bếp. Huyên đã 02 lần bán trái phép ma túy cho H1 vào các ngày 03/3/2023 và ngày 06/3/2023, cụ thể như sau:

**Lần thứ nhất**: Khoảng 17 giờ ngày 03/3/2023 H1 sử dụng điện thoại di động Masstel lắp sim thuê bao số 0784007310 gọi đến số thuê bao 0977844558 của H lắp trong điện thoại Samsung M11; H1 nói với H "để cho em túi ba" H hiểu là H1 hỏi mua ma túy với số tiền là 300.000 đồng, nên H bảo "ừ". Khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày H1 điều kiển xe mô tô đến nhà H; tại cổng nhà H, H đưa cho H1 01 túi nilon ma túy và H1 đưa cho H 01 tờ tiền mệnh giá là 500.000 đồng. Do không có tiền trả lại nên H bảo H1 đi đổi tiền lẻ và lấy lại túi nilon ma túy. H1 đi đến quán tạp hóa của anh S1 ở xóm 10, xã K mua 01 bao thuốc lá Thắng Long với giá 10.000 đồng và được anh S1 trả lại 490.000 đồng, sau đó H1 quay lại nhà H đưa cho H 290.000 đồng và 01 bao thuốc lá Thăng Long, còn H đưa cho H1 01 túi nilon ma túy. H1 mang túi nilon ma túy về nhà và sử dụng hết số ma túy. Số tiền bán ma túy cho H1, H tiêu sài cá nhân hết.

**Lần thứ hai**: Khoảng 09 giờ 30 ngày 06/3/2023 H1 gọi điện thoại cho H hỏi mua 500.000 đồng ma túy H đồng ý. Để có tiền mua ma túy H1 mang 02 chiếc điện thoại đến quán nhà anh S2 ở thôn Thông 2, xã Khánh Cư bán được 500.000 đồng, sau đó H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N2-0879 đến nhà H. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày H1 đi đến khu vực Nhà văn hóa xóm 10, xã K thì gặp H đang đứng chờ, tại đây H1 đưa cho H 01 tờ tiền mệnh giá là 500.000 đồng và nhận từ H 01 túi nilon bên trong có chất tinh thể màu trắng rồi điều khiển xe mô tô về tìm nơi sử dụng. Hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày Tổ công tác của Công an huyện Y đến nhà H để triệu tập H lên làm việc, thì gặp H đang đi bộ về nhà, thấy Tổ công tác H bỏ chạy. Tổ công tác đã giữ H lại và phát hiện trên tay trái của H đang cầm 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, H khai nhận đó là ma túy đá. Đồng thời H còn tự thú là vừa bán 01 túi nilon ma túy cho H1 với số tiền là 500.000 đồng. Tổ công tác đã thu giữ 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng của H và tiến hành niêm phong ký hiệu "M"; thu giữ tại túi quần của H 01 điện thoại Samsung M11 lắp 02 sim thuê bao gồm các số 0977844558 và 0944161969 tiến hành niêm phong ký hiệu "Đ"; thu giữ trong túi quần bên trái của H số tiền là 1.039.000 đồng.

Khám xét nơi ở của H tại xóm 10, xã K. Thu giữ tại gian phòng bếp 01 bình đựng nước bên trong có 06 túi nilon bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng tất cả được niêm phong trong một phong bì ký hiệu "M1". Thu gữi tại phòng khách 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có 01 vỏ túi nilon và 03 túi nilon bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, tiến hành niêm phong cả 03 túi nilon ký hiệu "M2". Thu giữ tại ô cửa sổ tiếp giáp với phòng khách 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy. H khai nhận toàn bộ chất tinh thể màu trắng trong các túi nilon bị thu giữ đều là ma túy đã, Hiện cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán cho người khác.

Cơ quan điều tra Công an huyện Y tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ của H trong các phong bì niêm phong ký hiệu M, M1, M2 và cân xác định khối lượng: Mẫu M khối lượng cả bì là 0,32 gam, khối lượng bì là 0,09 gam,

khối lượng chất tinh thể màu trắng là 0,23 gam, sau đó niêm phong lại ký hiệu M3. Mẫu M1 gồm túi thứ nhất khối lượng cả bì là 5,72 gam, khối lượng bì là 0,79 gam, khối lượng chất tinh thể màu trắng là 4,93 gam, sau đó niêm phong lại ký hiệu M4; túi thứ hai khối lượng cả bì là 5,67 gam, khối lượng bì là 0,77 gam, khối lượng chất tinh thể màu trắng là 4,90 gam, sau đó niêm phong lại ký hiệu M5; túi thứ ba khối lượng cả bì là 5,81 gam, khối lượng bì là 0,78 gam, khối lượng chất tinh thể màu trắng là 5,03 gam, sau đó niêm phong lại ký hiệu M6; túi thứ tư khối lượng cả bì là 2,25 gam, khối lượng bì là 0,35 gam, khối lượng chất tinh thể màu trắng là 1,90 gam, sau đó niêm phong lại ký hiệu M7; túi thứ năm khối lượng cả bì là 2,29 gam, khối lượng bì là 0,34 gam, khối lượng chất tinh thể màu trắng là 1,95 gam, sau đó niêm phong lại ký hiệu M8; túi thứ sáu khối lượng cả bì là 2,30 gam, khối lượng bì là 0,32 gam, khối lượng chất tinh thể màu trắng là 1,98 gam, sau đó niêm phong lại ký hiệu M9. Mẫu M2 gồm túi thứ nhất khối lượng cả bì là 1,56 gam, khối lượng bì là 0,36 gam, khối lượng chất tinh thể màu trắng là 1,20 gam, sau đó niêm phong lại ký hiệu M10; túi thứ hai khối lượng cả bì là 0,27 gam, khối lượng bì là 0,11 gam, khối lượng chất tinh thể màu trắng là 0,16 gam, sau đó niêm phong lại ký hiệu M11; túi thứ ba khối lượng cả bì là 0,38 gam, khối lượng bì là 0,10 gam, khối lượng chất tinh thể màu trắng là 0,28 gam, sau đó niêm phong lại ký hiệu M12.

Cơ quan điều tra Công an huyện Y gửi các mẫu ký hiệu từ M3 đến M12 để trưng cầu giám định. Kết luận giám định số 231/KLKTHS-MT ngày 14/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu từ M3 đến M12 là 22,5195 gam. Chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu từ M3 đến M12 đều là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy có số thứ tự 247 thuộc danh mục IIC của Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Sau khi H1 mua được ma túy của H thì mang về khu vực Nghĩa trang xóm Đồng, xã K để sử dụng. Quá trình H1 sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác của Công an huyện Y phát hiện và thu giữ của Huyện 01 vỏ túi nilon bên trong có bán dính chất tinh thể màu trắng; 01 coóng thủy tinh bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại Masstel và 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N2-0879.

Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 15/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo các điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày Luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo H như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ các điểm b, i khoản 2 và khoản 5 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 10 năm đến 11 năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/3/2023. Phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+) Tịch thu tiêu hủy 01 bình đựng nước bằng kim loại màu trắng; 01 hộp

nhựa màu xanh; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 10 túi nilon dùng để đựng chất tinh thể màu trắng thu giữ ban đầu của H + vỏ phong bì thư ký hiệu M1, M2, M3; số ma túy đã thu giữ là M3 = 0,1739 gam, M4 = 4,7823 gam, M5 = 4,7621 gam, M6 = 4,8784 gam, M7 = 1,7763 gam, M8 = 1,8381 gam, M9 = 1,8506 gam, M10 = 1,1014 gam, M11 = 0,1080 gam, M12 = 0,2314; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+) Tịch thu sung quỹ Nhà nước tổng số tiền H bán ma túy cho H1 đã bị thu giữ là 500.000 đồng; 01 điện thoại Samsung M11 (riêng 02 sim điện thoại đang lắp trong điện thoại gồm sim thuê bao số 0977844558 thì tịch thu tiêu hủy, sim thuê bao số 0944161969 thì trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H);

+) Buộc Nguyễn Văn H phải nộp lại số tiền bán ma túy cho Đỗ Xuân Huyện vào ngày 03/3/2023 là 290.000 đồng (hai trăm chín mươi nghìn đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước;

+) Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền đã thu giữ là 539.000 đồng, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án;

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H khai: Ngày 03/3/2023 H bán cho H1 01 túi nilon ma túy đá với số tiền là 290.000 đồng; ngày 06/3/2023 H bán cho H1 01 túi nilon ma túy đá với số tiền là 500.000 đồng. Ngoài ra H còn cất giấu ma túy nhằm mục đích để sử dụng và để bán, toàn bộ số mà túy này đều đã bị thu giữ. Nói lời sau cùng bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người liên quan, người làm chứng không có khiếu nại gì; nên hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại pH tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người liên quan, người làm chứng; về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo và vật chứng đã thu giữ, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 03/3/2023 tại cổng nhà H ở xóm 10, xã K; H đã bán cho H1 01 túi nilon ma túy loại Methamphetamine với số tiền là 290.000 đồng. Ngày 06/3/2023 tại khu vực Nhà văn hóa xóm 10, xã K; H đã bán cho H1 01 túi nilon ma túy loại Methamphetamine với số tiền là 500.000 đồng. Ngoài ra H còn tàng trữ trái phép 22,5195 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng và để bán.

Hành vi bán ma túy cho H1 vào các ngày 03/3/2023 và ngày 06/3/2023 và hành vi tàng trữ 22,5195 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để

sử dụng và để bán của bị cáo H là trái pháp luật, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma tuý. Hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên.

.....

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo H về tội danh và điều luật như Cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng. Về giảm nhẹ "Bị cáo tự thú, thành khẩn khai báo, bị cáo có mẹ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3" theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Từ những căn cứ phân tích nêu trên, cần xử phạt bị cáo H với mức án nghiêm minh, để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung; bị cáo H có 03 tình tiết giảm nhẹ, nên giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo tương xứng với số tình tiết giảm nhẹ và mức giảm nhẹ của mỗi tình tiết mà bị cáo được hưởng. Phạt bổ sung bị cáo H là 10.000.000 đồng.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ của H gồm "22,5195 gam ma túy loại Methamphetamine; 11 vỏ túi nilon; 01 điện thoại Samsung M11 lắp 02 sim thuê bao các số 0977844558 và 0944161969; số tiền là 1.039.000 đồng; 01 bình đựng nước; 01 hộp nhựa màu xanh; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy". Thu giữ của Huyện gồm "01 túi nilon; 01 coóng thủy; 01 điện thoại Masstel; 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N2-0879".

- Đối với vật chứng thu giữ của H1, Cơ quan điều tra đã tách ra để xử lý theo thủ tục hành chính.

- Điện thoại Samsung M11 là của H, đã sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; 02 sim điện thoại đang lắp trong điện thoại gồm sim thuê bao số 0977844558 đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy, sim thuê bao số 0944161969 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo H.

- Số tiền 1.039.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng H bán ma túy cho H1 nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại là 539.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo H.

- Đối với 22,5195 gam ma túy loại Methamphetamine, sau giám định Cơ quan giám định chỉ hoàn lại 21,5025 gam; 11 vỏ túi nilon; 01 bình đựng nước;

01 hộp nhựa màu xanh; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy; toàn bộ vỏ, bao gói, phong bì niêm phong; tất cả tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền H bán ma túy cho H1 ngày 03/3/2023 là 290.000 đồng; H khai chi tiêu cá nhân hết; nên buộc H nộp lại để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với H1 đã mua ma túy của H về để sử dụng và đã sử dụng hết, không thu giữ để xác định khối lượng được, nên Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với H1 là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo H bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ các điểm b, i khoản 2 và khoản 5 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Văn H 10 (mười) năm tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/3/2023. Phạt bổ sung là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

3. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bình đựng nước bằng kim loại màu trắng; 01 hộp nhựa màu xanh; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 phong bì Công an huyện Y niêm phong, bên ngoài ghi nội dung "10 túi nilon dùng để đựng chất tinh thể màu trắng thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn H + vỏ phong bì thư ký hiệu M1, M2, M3"; 01 phong bì Công an tỉnh Ninh Bình niêm phong, bên ngoài ghi nội dung "Số 231/KL-KTHS-MT. Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Nguyễn Văn H... Mẫu vật hoàn trả gồm: M3 = 0,1739 gam ma túy, loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong"; 01 phong bì Công an tỉnh Ninh Bình niêm phong, bên ngoài ghi nội dung "Số 231/KL-KTHS-MT. Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Nguyễn Văn H... Mẫu vật hoàn trả gồm: M4 = 4,7823 gam, M5 = 4,7621 gam, M6 = 4,8784 gam, M7 = 1,7763 gam, M8 = 1,8381 gam, M9 = 1,8506 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong"; 01 phong bì Công an tỉnh Ninh Bình niêm phong, bên ngoài ghi nội dung "Số 231/KL-KTHS-MT. Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Nguyễn Văn H... Mẫu vật hoàn trả gồm: M10 = 1,1014 gam, M11 = 0,1080 gam, M12 = 0,2314 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong";

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: Số tiền đã thu giữ của H là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại Samsung M11 (riêng 02 sim điện thoại đang lắp trong điện thoại gồm sim thuê bao số 0977844558 thì tịch thu tiêu hủy, sim thuê bao số 0944161969 thì trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H, điện thoại và sim điện thoại được niêm phong trong phong bì Công an huyện Y bên ngoài ghi nội dung "Điện thoại di động của Nguyễn Văn H... thu giữ ngày 06/3/2003";

- Buộc Nguyễn Văn H phải nộp lại số tiền bán ma túy cho Đỗ Xuân H1 vào ngày 03/3/2023 là 290.000 đồng (hai trăm chín mươi nghìn đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền đã thu giữ là 539.000 đồng (năm trăm ba mười chín nghìn đồng), nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án;

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2023 giữa Công an huyện Y với Chi cục thi hành án dân sự huyện Y. Số tiền đang trong tài khoản số 3949.0105.5132.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y tại Kho bạc Nhà nước huyện Y, theo ủy nhiệm chi ngày 10/7/2023 của Công an huyện Y.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh H1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Bị cáo, người liên quan
- Chi cục THA
- Công an huyện Y
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
Thẩm phán-Chủ tọa pH tòa

**Bùi Văn Lực**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PH TÒA**

**Lê Thanh Thu** **Nguyễn Hà Giang** **Bùi Văn Lực**